TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 550/2025/QĐST-HNGĐ	*G, ngày 14 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NH DÂN QUẬN G, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 432/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2025 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà N.T.L.T; địa chỉ: Số 198/12 Đường số 3, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và ông N.Đ.D; địa chỉ: Số 198/12 Đường số 3, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà N.T.L.T và ông N.Đ.D là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận tại Ủy ban nhân dân Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy đăng ký kết hôn số 72/2009, quyển số 01/2008 ngày 05/6/2009.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 26/3/2025 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06/5/2025, bà N.T.L.T và ông N.Đ.D yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên N.N.B.V, sinh ngày 16/6/2006 đã trưởng thành.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy bà N.T.L.T và ông N.Đ.D thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc (chia hoặc) không chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà N.T.L.T và ông N.Đ.D thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 72/2009, quyển số 01/2008 ngày 05/6/2009 tại Ủy ban nhân dân Phường 9, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Có 01 con chung tên N.N.B.V, sinh ngày 16/6/2006 đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Hôn nhân sơ thẩm: 300.000 đồng, bà N.T.L.T và ông N.Đ.D phải chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0057793 ngày 08/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận G, người yêu cầu đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận G;
- CCTHADS Quận G;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN